

Tiên Minh, ngày tháng 10 năm 2025

Số: /BC-THCS

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2024-2025
Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026

PHẦN THỨ NHẤT
BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2024-2025

I. Mạng lưới trường, lớp; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Mạng lưới trường, lớp

1.2. Về học sinh:

- Số lớp đầu năm: 20, số học sinh đầu năm: 700
- Số lớp cuối năm: 20, số học sinh cuối năm học: 705

Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
5	172	6	219	5	167	4	146

- Số học sinh bỏ học: 01 (trong hè).
- Số học sinh chuyển đến: 05
- Số học sinh khuyết tật: 03 học sinh.

1.2. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 41, trong đó:

- + Diện biên chế: 38
- + Hợp đồng làm việc: 03
- + Cán bộ quản lý: 02
- + Nhân viên công tác hành chính: 03
- + Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 34
- + Bảo vệ: 02

1.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

02 giáo viên Tin học là hợp đồng thỉnh giảng, không thuộc biên chế của trường nên khó khăn nhiều cho việc hỗ trợ phụ trách công nghệ thông tin nhà trường và hỗ trợ bồi dưỡng giáo viên.

Thiếu giáo viên theo cơ cấu bộ môn (Tin, Toán, KHTN, LSĐL, Ngữ văn).

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Kết quả đạt được:

Nhà trường bám sát công văn hướng dẫn về kiểm định chất lượng, xây dựng kế hoạch, trường đạt tự đánh giá đạt mức 1, phấn đấu lộ trình công nhận đạt chuẩn quốc gia mức 2 vào năm 2028.

Kết quả các nhóm tự đánh giá thực hiện các tiêu chí, đạt 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100% mức độ 1.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Đội ngũ giáo viên còn thiếu, 01 giáo viên chưa đạt chuẩn.

Cơ sở vật chất: Nhà lớp học, phòng học bộ môn, phòng thực hành phòng làm việc, nhà bảo vệ, sân trường, nhà vệ sinh học sinh, nhà vệ sinh giáo viên khu trung tâm xuống cấp; thiếu sân tập thể thao, nhà đa năng, thư viện thông minh, Hội trường tại khu trung tâm. Các phòng thực hành, phòng học bộ môn tại điểm trường đang xuống cấp.

Trường đã đạt chuẩn mức 1 năm 2018 nên ít được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị sau thời gian được công nhận. Bàn ghế, thiết bị chuyên dụng các phòng học bộ môn Mĩ thuật, Âm nhạc, tiếng Anh chưa có. Thiết bị chuyên dụng các phòng Công nghệ, KHTN đã hỏng không còn sử dụng. Bàn ghế phòng học cũ kỹ, chập vĩa. Máy tính phòng Tin học còn ít.

Thiết bị dạy học chương trình GDPT 2018 còn ít do hằng năm chưa được mua sắm bổ sung.

3. Công tác phổ cập giáo dục

Nhà trường tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng được yêu cầu công tác phổ cập của xã.

Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể ở địa phương để làm tốt kế hoạch phổ cập giáo dục các bậc học.

- Kết quả đạt được:

+ Phổ cập THCS: Tiêu chuẩn huy động: 166/166 đạt 100%. Tiêu chuẩn hiệu quả: 183/184 đạt 99,46%. Đơn vị đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3

+ Phổ cập TH&Nghề: 569/569 đạt 100 %.

+ Cơ bản đạt 2 tiêu chuẩn huy động và hiệu quả PCTH & Nghề theo qui định của thành phố.

+ Tỷ lệ học sinh vào học nghề tại các trường Cao đẳng, Trung cấp, trung tâm dạy nghề còn thấp.

4. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Nhà trường không tổ chức học 2 buổi/ngày.

Số học sinh đăng ký học thêm trong trường: 701/705 học sinh.

Trường đã thực hiện nghiêm túc Thông tư 29/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ ngày 14/2/2025.

II. Kết quả giáo dục

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo kết quả rèn luyện	705	172	219	168	146
1	Tốt (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	616 (87,38%)	150 (87,21%)	200 (91,32%)	138 (82,14%)	128 (87,67%)
2	Khá (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	69 (9,79%)	18 (10,47%)	18 (8,22%)	18 (10,71%)	15 (10,27%)
3	Đạt (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	20 (2,8%)	4 (2,33%)	1 (0,46%)	12 (7,1%)	3 (2,05%)
4	Chưa đạt (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)					
II	Số học sinh chia theo kết quả học tập	705	172	219	168	146
1	Tốt (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	131 (18,58%)	32 (18,6%)	41 (18,72%)	24 (14,29%)	34 (23,29%)
2	Khá (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	327 (46,38%)	79 (45,93%)	110 (50,23%)	83 (49,4%)	55 (37,67%)
3	Đạt (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	237 (33,6%)	59 (34,3%)	67 (30,5%)	54 (32,1%)	57 (39,0%)
4	Chưa đạt (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	10 (1,4%)	2 (1,1%)	1 (0,4%)	7 (4,1%)	
III	Tổng hợp kết quả cuối năm học					
1	Lên lớp (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	695 (98,5%)	170 (98,8%)	218 (99,5%)	161 (95,8%)	146 (100%)
2	Thi lại/Học sinh kiểm tra, đánh giá lại các môn trong kỳ nghỉ hè (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	25 (3,55%)	4 (2,33%)	6 (2,74%)	7 (4,17%)	8 (5,48%)
3	Lưu ban (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	10	2	1	7	0
4	Bị đuổi học (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	0	0	0	0	0
5	Bỏ học (<i>tỷ lệ so với tổng số</i>)	1 (0,1%)	1/172	0	0	0

IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi trong năm học	125	15	27	47	36
1	Cấp huyện	88	5	11	43	29
2	Cấp thành phố	31	7	13	4	7
3	Cấp quốc gia	6	3	3	0	0

- Chất lượng khảo sát cuối năm: Xếp thứ 8/17 (vươn lên 6 bậc so với năm học trước).

- Tỷ lệ xét tốt nghiệp năm học 2024-2025: 146/146 đạt 100%.

+ Điểm trường Tiên Thắng: 84

+ Điểm trường Toàn Thắng: 62

- Kết quả thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 xếp thứ 7/17 (vươn lên 5 bậc so với năm học trước). Số học sinh đỗ nguyện vọng 1: 122/129 em. Số học sinh trượt 07 em.

- 11 giáo viên giỏi cấp huyện.

- Đánh giá xếp loại chất lượng viên chức: 41/41 viên chức, người lao động hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 6 người, hoàn thành tốt nhiệm vụ 33 người, hoàn thành nhiệm vụ 2 người.

- CSTĐ cơ sở 11 người, LĐTT 36 người.

- Công đoàn vững mạnh cấp huyện.

- Liên đội mạnh cấp thành phố.

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

III. Kiểm điểm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước

1. Ưu điểm

1.1. Về tư tưởng chính trị

Nhà trường luôn quán triệt, triển khai nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm túc đường lối của Đảng, trung thành với Tổ quốc, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp đổi mới đất nước.

100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, nghiên cứu các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương, quy tắc ứng xử và đạo đức nhà giáo.

1.2. Về thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật

Nhà trường đã cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào kế hoạch năm học, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục và địa phương phát động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện”, “Mỗi thầy cô là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho học sinh, giáo viên thông qua tiết sinh hoạt dưới cờ, các buổi ngoại khóa, hội thi, chuyên đề.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về tài chính, công khai minh bạch, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.3. Về công tác xây dựng Đảng và đoàn thể

Chi bộ luôn giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của nhà trường.

Các đoàn thể (Công đoàn, Đoàn – Đội) hoạt động hiệu quả, góp phần củng cố khối đoàn kết nội bộ, nâng cao ý thức chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Hạn chế, tồn tại

Một số giáo viên, nhân viên đôi khi chưa chủ động nghiên cứu sâu các văn bản chỉ đạo mới; việc cập nhật thông tin, học tập chính trị đôi lúc còn hình thức.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho học sinh có nội dung chưa phong phú, còn mang tính tuyên truyền một chiều.

Một số quy định về chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục triển khai còn chậm.

3. Nguyên nhân

Khối lượng công việc nhiều, thời gian dành cho học tập chính trị và cập nhật chính sách còn hạn chế.

Một bộ phận nhỏ giáo viên còn tâm lý ngại thay đổi, chưa tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc.

IV. Kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà trường

1. Ưu điểm

Có ý thức trách nhiệm cao, gương mẫu trong thực hiện quy định của ngành, địa phương; giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, giản dị, gần gũi, đoàn kết với đồng nghiệp.

Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục.

Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học cụ thể, khoa học, phù hợp thực tế địa phương.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục.

Phân công, giao nhiệm vụ rõ ràng cho phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, các đoàn thể; duy trì nền nếp, kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động.

Thực hiện tốt công tác tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất nhà trường.

Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục toàn diện: văn hóa, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp.

Quan tâm công tác bồi dưỡng giáo viên, khuyến khích sáng kiến, đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy.

Chỉ đạo hiệu quả các phong trào thi đua: “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Quan tâm xây dựng khối đoàn kết, dân chủ trong tập thể sư phạm; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể.

Thực hiện công khai, minh bạch trong phân công, đánh giá, xếp loại, thi đua khen thưởng; tạo động lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu.

Thực hiện nghiêm quy định về quản lý tài chính, tài sản công; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trong việc giáo dục học sinh.

Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân, doanh nghiệp cùng chăm lo phát triển giáo dục.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Công tác kiểm tra nội bộ đôi lúc chưa bao quát hết các lĩnh vực.

Một số nhiệm vụ mới: chuyển đổi số, hồ sơ điện tử, cải cách hành chính triển khai còn chậm so với kế hoạch.

3. Nguyên nhân

Khối lượng công việc lớn, thời gian dành cho việc cập nhật, nghiên cứu các quy định mới còn hạn chế.

Thiếu giáo viên Tin học hỗ trợ.

Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn yếu, ảnh hưởng tiến độ chung của trường.

V. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT chỉ đạo; được kiểm tra đánh giá có nhiều cải thiện tích cực.
- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, chỉ tiêu chất lượng đại trà, thi vào lớp 10 THPT có nhiều đột phá ấn tượng.
- Học sinh được đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đảm bảo khách quan, công bằng.
- Công tác an ninh an toàn trường học thực hiện tốt.
- Thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai, được đông đảo PHHS tin tưởng, đồng thuận, đánh giá công tác quản lý trường học hiệu quả; được Ban kinh tế HĐND xã Tiên Thắng giám sát, kiểm tra đánh giá tốt.
- Trong năm học trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Hạn chế tồn tại

- Việc vận dụng ĐMPP ở một số giáo viên còn hạn chế, chưa sử dụng triệt để kỹ thuật dạy học mới, hướng dẫn học sinh học tập ngoài lớp học, ở nhà chưa hiệu quả; chưa dành thời gian tâm huyết cho phong trào bồi dưỡng HSG.
- Việc sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm đôi lúc còn hình thức chưa đi vào chiều sâu.
- Thực hiện Quy chế chuyên môn ở một số ít giáo viên chưa nghiêm túc như ghi sổ đầu bài lớp còn muộn, còn tẩy xóa, nhập điểm trên hệ thống còn sai.
- Chất lượng giáo dục (học tập) còn thấp, tỉ lệ % học sinh được đánh giá học tập loại tốt chưa đạt chỉ tiêu so với mặt bằng chung của huyện. Số học sinh lưu ban còn cao.
- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh ở một số GVCN chưa sâu sát, còn có học sinh vi phạm bạo lực học đường, vi phạm pháp luật về ATGT.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

NĂM HỌC 2025 – 2026

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2025-2026, là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Minh lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030; thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Đây cũng là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; năm học thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính thực hiện chính quyền địa phương hai cấp theo quy định mới. Năm học tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cùng với việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị

Trung ương 8 khóa XI. Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện học 2 buổi/ngày.

Năm học 2025-2026 trường THCS Tiên Thắng có tổng số 44 cán bộ, viên chức người lao động (giáo viên, nhân viên hợp đồng huyện 06).

Trong đó: Ban giám hiệu 02; giáo viên 37; nhân viên 05. Gồm 02 tổ chuyên môn; 01 tổ văn phòng.

Tổng số học sinh: 757, số lớp: 21, khối 6: 198/5 lớp, khối 7: 172/5 lớp, khối 8: 226/6 lớp, khối 9: 162/5 lớp.

I. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam, các phòng, ban chuyên môn xã Tiên Minh đối với lĩnh vực giáo dục; quan tâm xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường học hạnh phúc, trường học xã hội chủ nghĩa, trường học không ma túy giai đoạn 2025-2030.

Nhà trường nhận được sự phối hợp chặt chẽ, nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường, của Ban đại diện và toàn thể phụ huynh học sinh.

Đội ngũ cán bộ, viên chức tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

II. Khó khăn

Trường có 2 khu với tổng diện tích đất 12.825 m², các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố với 21 phòng học, 12 phòng học bộ môn, 11 phòng làm việc của BGH, kế toán, phòng văn thư, phòng họp, phòng y tế, phòng truyền thống, phòng tiếp dân, phòng chuyên môn, phòng nghỉ giáo viên. Cơ sở vật chất 2 khu của đang xuống cấp nhiều:

+ Khu trung tâm gồm 2 dãy nhà 2 tầng, 01 dãy nhà 3 tầng có 17 phòng học, các phòng chức năng đang xuống cấp, tường thấm nước, vôi vữa đã bong tróc. Nhà 3 tầng hệ thống cánh cửa gỗ trước, sau đang một mục, vỡ. Sân trường, thoát nước xuống cấp. Nhà vệ sinh học sinh, giáo viên không đủ diện tích, đang xuống cấp; thiếu nhà đa năng, phòng Hội trường sân thể thao.

+ Khu điểm trường có 3 nhà 2 tầng, trong đó khu phòng thực hành, phòng học bộ môn đang xuống cấp, vôi vữa bong tróc, nền nhà thụt võng, cánh cửa gỗ đang mục vỡ. Không đạt yêu cầu quy định về phòng cháy chữa cháy.

+ Thiếu thiết bị chuyên dùng các phòng học bộ môn Tiếng Anh (2 phòng), Âm nhạc (2 phòng), Mỹ thuật (2 phòng), KHTN (2 phòng), Công nghệ (1 phòng).

Trường thiếu giáo viên Tin học, Ngữ văn, LSĐL, Toán.

Một số phụ huynh học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em.

Chất lượng giảng dạy ở một số bộ môn của giáo viên chưa thật cao. Yêu cầu của ngành, của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nguyện vọng của phụ huynh và nhân dân ngày càng cao. Năm học 2025-2026 thực hiện chủ đề “*Kỷ cương - Sáng tạo* -

Đột phá - Phát triển” nếu giáo dục của nhà trường không có sự cố gắng sẽ nhanh chóng bị tụt hậu so với các trường THCS trong cụm và thành phố.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I; nhiệm kỳ 2025-2030.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu của chương trình. Triển khai dạy học 2 buổi/ngày; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện. Thực hiện giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo AI cho học sinh, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh lớp 9. Triển khai dạy học câu lạc bộ tiếng Anh có yếu tố GV nước ngoài đối với khối 6,7,8 nhằm cải thiện kỹ năng giao tiếp. Khuyến khích phụ huynh học sinh tạo điều kiện cho con em tham gia học tiếng Anh AELST, TOEFL; câu lạc bộ học tiếng Hàn, tiếng Trung, tiếng Nhật để phát triển năng lực ngoại ngữ; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học cho học sinh.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo từ tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện chương trình GDPT 2018. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

4. Tiếp tục tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; bổ sung kịp thời kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học mới. Thúc đẩy việc bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019. Phân công hợp lý đội ngũ giáo viên phù hợp với năng lực chuyên môn, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, đảm bảo an toàn trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học; chủ động phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

6. Tích cực, chủ động phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các đoàn thể địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

7. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về giáo dục để tập trung xây dựng quê hương Tiên Minh sớm trở thành vùng quê thông minh, văn minh, bản sắc.

C NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

a. Kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Tổ chức lấy ý kiến tham gia của nhà giáo, xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Ban giám hiệu tổ chức thảo luận, tham góp ý kiến, thống nhất xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình 35 tuần thực học (kỳ I có 18 tuần, kỳ II có 17 tuần) và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Tổ chức học bù, học trực tuyến hợp lý khi có thiên tai, dịch bệnh phải cho HS nghỉ học. Kế hoạch thể hiện rõ phương án dạy học 2 buổi/ngày theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Giao Phó Hiệu trưởng chỉ đạo tổ KHXH và giáo viên rà soát thực hiện Chương trình GDPT 2018 sửa đổi môn LSĐL, GDCD theo Thông tư số 17/2025 của Bộ GDĐT; phân công rõ giáo viên, rõ công việc một cách hợp lý, khoa học, đảm bảo đúng quy định về thời gian làm việc, phân hóa rõ đối tượng học sinh. Quan tâm bồi dưỡng đối tượng học sinh giỏi, học sinh chưa đạt về học tập, ôn tập cho học sinh lớp 9, các câu lạc bộ môn học (nghệ thuật, thể thao, tiếng Anh...).

- Phân công giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, xây dựng kế hoạch bài dạy trên tinh thần đổi mới, phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của học sinh vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để học sinh được trao đổi, thảo luận, tự học. Việc xây dựng kế hoạch phải đạt đúng yêu cầu về thể thức văn bản. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá học sinh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021.

- Giáo viên cần tăng cường sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo cụm xã, cụm trường do cụm trưởng, Sở GDĐT triệu tập tổ chức để trao đổi thảo luận những vấn đề mới, khó trong quá trình triển khai.

- Đối với các môn tích hợp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương triển khai tổ chức dạy học theo hướng dẫn của Sở.

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy đảm bảo yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn từng giáo viên, xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt từng kỳ theo hình thức cuốn chiếu phù hợp với việc phân công GV giảng dạy đảm bảo tính khoa học.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Thực hiện đủ 105 tiết. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên KHGD và được tính giờ các nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của GVCN). Xây dựng KHGD trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường đảm bảo không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp linh hoạt có sự đồng thuận, tự nguyện của học sinh và của PHHS được UBND xã, Phòng Văn hóa xã hội đồng ý phê duyệt. Nội dung địa điểm theo KHGD nhà trường được thông qua các hội nghị nhà trường và CMHS.

+ Đối với nội dung giáo dục địa phương: Tổ chức thực hiện 31 tiết, 4 tiết kiểm tra đánh giá định kỳ. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của GV. Xây dựng KHDH với các chủ đề/bài học phù hợp với KHDH các môn học có liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho HS liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn địa phương.

- Các môn học được bố trí số tiết dạy đều ở tất cả các tuần. Ủy quyền Phó Hiệu trưởng sắp xếp thời khóa biểu phù hợp trong từng học kỳ và cả năm học bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên. Tạo điều kiện cho giáo viên lựa chọn điểm trường giảng dạy theo quãng đường ngắn nhất.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, giao Phó hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tổ, nhóm và trường. Chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường huy động, trao đổi, phối hợp giáo viên trong trường, trong cụm chuyên môn, cụm trường để thông qua các hoạt động bồi dưỡng, chuyên đề để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

b. Xây dựng văn hóa học đường

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch, phân công tổ công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên dạy môn GDCD, Ngữ văn, Lịch sử và địa lý, Tổng phụ trách Đội tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục. Các tổ chuyên môn, giáo viên triển khai tích hợp khoa giáo, văn hóa, văn nghệ theo công văn số 5866/SGDĐT-VP ngày 22/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo; kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố về việc xây dựng môi trường văn hóa, triển khai xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Hải Phòng vào chương trình giáo dục các cơ sở giáo dục; tích hợp giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới; chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; giáo dục quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác. Hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng bình dân học vụ số.

- Giáo viên môn học khác, bám sát chương trình lồng ghép tích hợp các nội dung phù hợp với môn học, hoạt động giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

c. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật

- Giao Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống, sự tự tin cho các em góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng. Tăng cường phát hiện, can thiệp sớm, bồi dưỡng đội ngũ về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

- Quan tâm 05 học sinh khuyết tật, tạo điều kiện để học sinh tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng của các em.

- Quản lý, quan tâm đến 12 học sinh thiếu năng trí tuệ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn thuộc đối tượng con thương binh, gia đình cận nghèo, học sinh ốm yếu, mồ côi cha mẹ.

d. Phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phân công giáo viên thể chất làm tốt duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục đầu giờ, giữa giờ, dân vũ, võ cổ truyền dân tộc.

- Tổ KHTN và nhóm GDTC xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh; chọn học sinh tham gia các nội dung Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cấp thành phố, tạo nguồn đội tuyển tham gia thành phố và quốc gia vào những năm tiếp theo.

- Quan tâm dạy học các câu lạc bộ thể thao sở thích trong học tập 2 buổi/ngày như: câu lạc bộ điền kinh, cầu lông, đá cầu, cờ vua và bóng bàn.

2. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a. Đổi mới phương pháp dạy học

- Phân công Phó hiệu trưởng triển khai, thực hiện và kiểm tra việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Giáo viên cần lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng dẫn HS phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề. Giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác, phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chú ý dành nhiều thời gian cho HS thực hành, thí nghiệm, khai thác sử dụng hiệu quả SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua nhiệm vụ được

giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của GV. Đa dạng các hình thức dạy học: Trên lớp, sân trường, sân vận động, nhà đa năng, ngoài khuôn viên trường nhưng phải có sự quản lý chu đáo, an toàn của GV. Khuyến khích các hình thức dạy học tạo hứng thú cho người học.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học

- Phân công các tổ xây dựng các chuyên đề dạy học, tham dự các hội thảo, trao đổi về thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá, ưu tiên cho lớp 9. Các tổ, nhóm chuyên môn cần tích cực trao đổi với giáo viên trong trường, trong cụm chuyên môn.

- Đối với giáo viên năng lực còn hạn chế cần tăng cường tự bồi dưỡng, phối hợp, trao đổi với giáo viên cùng chuyên môn các trường trong cụm xã để bồi dưỡng.

- Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý các phần mềm chuyển đổi số, giao giáo viên Tin học hỗ trợ Ban giám hiệu công tác chuyên môn, kiểm tra hoạt động thực hiện của giáo viên hàng tuần.

- Giáo viên chủ nhiệm cần bổ sung đầy đủ các thông tin học sinh trên cơ sở dữ liệu trường.

- BGH, tổ trưởng phụ trách các tổ chuyên môn, Đoàn đội cần định kỳ đưa tin bài, công khai lên trang website nhà trường trong tuần. Chỉ tiêu ít nhất 01 tin bài/tuần. Giáo viên tổng phụ trách Đội cần tích cực tổ chức cho học sinh viết bài tuyên truyền phát thanh măng non, đưa các hoạt động, chuyên đề nhà trường, đoàn đội, các hoạt động phong trào để quảng bá, giới thiệu về nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo quy định

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của HS. Khuyến khích GV tích cực, linh hoạt các hình thức đánh giá: vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến để đánh giá toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Giao Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường kiểm tra đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với môn Ngữ văn tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong SGK để làm ngữ liệu KTĐG năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học thuộc bài, sao chép nội dung tài liệu sẵn có.

b. Phân công các tổ chuyên môn triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra

- Đối với lớp 9 cần làm quen với định hướng cấu trúc đề thi tuyển vào lớp 10 và đề thi HSG từ năm học 2025-2026;

- Thực hiện xây dựng cấu trúc ngân hàng câu hỏi, ma trận đề thi HSG các môn văn hóa lớp 9.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực HS, gắn yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động

- Phân công Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, nhu cầu, năng lực của HS và điều kiện của trường.

- Khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục stem/steam, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn nghề nghiệp, hội thảo tư vấn, giới thiệu nghề nghiệp...

- Phân công GV môn công nghệ, giáo viên chủ nhiệm lớp 9 kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp. Tăng cường phối hợp với gia đình, nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm, các trường CĐ nghề tham gia hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 nếu các em được vào học lớp 10.

- Đẩy mạnh truyền thông cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

b. Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm lớp 9 tổ chức cho học sinh và phụ huynh học sinh lựa chọn mục tiêu tốt nghiệp THCS và học nghề hoặc thi vào các trường THPT, từ đó phân loại, sắp xếp lớp ôn tập cho phù hợp

- Giáo viên chủ nhiệm lớp 9 thực hiện hiệu quả tiết dạy hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông để định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Nhà trường thực hiện học 2 buổi/ngày, GV cần tích cực ôn tập, hướng dẫn HS có nhu cầu thi vào lớp 10 ngay đầu năm học.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Làm tốt công tác dự báo về quy mô số lớp, số học sinh.

- Duy trì sĩ số học sinh. Phối hợp với PHHS quản lý hiệu quả HS thông qua chuyên đội số Enetviet. Giao GVCN nắm sát tình hình học sinh, động viên HS thực hiện chuyên cần hằng ngày.

- Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng đội ngũ, cơ sở vật chất; tham mưu với địa phương đầu tư nguồn lực xây dựng trường lớp khang trang sạch đẹp đạt tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường học xã hội chủ nghĩa.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a. Rà soát, sử dụng hiệu quả tối đa cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dung dạy học hiện có. Bố trí nguồn lực tài chính phù hợp để mua sắm thiết bị dạy học theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu chương trình GDPT 2018 quy định tại Thông tư 38/2021 của Bộ GD. Từng bước hướng tới hiện đại hóa CSVC. Tham mưu với địa phương tăng cường đầu tư xây mới, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, các hạng mục công trình nhà trường đang xuống cấp, bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng dạy học và kiểm tra, đánh giá.

b. Triển khai thực hiện hiệu quả phần mềm soạn bài giảng điện tử do Sở GDĐT trang bị cho nhà trường. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Phấn đấu trong năm học trường đề xuất cấp trên trang bị 01 phòng học thông minh.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Tuyên truyền học sinh bảo quản, tái sử dụng bộ SGK đã sử dụng năm học trước để sử dụng học tập.

- Nhà trường bổ sung tài liệu, SGK để phục vụ nhu cầu mượn, đọc của GV, HS.

- Phân công các tổ nhóm chuyên môn rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong SGK nhằm phù hợp với thực tiễn khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Đối với tài liệu GDĐP thực hiện tài liệu Giáo dục địa phương Hải Phòng từ năm học 2024-2025 theo văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai chương trình

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu cho UBND xã, phòng văn hóa xã hội thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên; ký hợp đồng lao động, thỉnh giảng giáo viên Tin học, Toán, KHTN, Lịch sử địa lý, Ngữ văn bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 đáp ứng điều kiện tổ chức học tập 2 buổi/ngày.

- Tạo điều kiện cho GV đào tạo, bồi dưỡng theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Tham mưu với địa phương xây dựng cơ chế, huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao: nghệ nhân, nghệ sỹ, vận động viên chuyên nghiệp, tình

nguyên viên người nước ngoài tham gia các hoạt động giáo dục trong nhà trường: văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống.

b. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Rà soát, đề xuất bổ sung giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng đội ngũ, môn KHTN, Lịch sử và Địa lý đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

5. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

- Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-Ctr/TU, 4 ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-Ctr/TU; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ) và các văn bản chỉ đạo khác của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ GDĐT

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở với việc tăng cường giáo viên đưa bài giảng điện tử dùng chung lên hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường hướng dẫn học sinh tự học có kiểm tra đánh giá thông qua các app như appn ôn luyện,... phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong trường.

- Tham mưu với địa phương có kế hoạch trung hạn tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các

tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b. Triển khai thực hiện khung năng lực số, học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

III. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và tăng cường công tác tự kiểm tra

1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tăng cường sự đồng thuận xã hội về đổi mới giáo dục. Quán triệt sâu rộng quan điểm “*Giáo dục và Đào tạo là quốc sách hàng đầu*” là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Đồng thời quán triệt quan điểm, định hướng, chủ đạo “*Lấy học sinh là trung tâm, là chủ thể-Thầy cô giáo là động lực- Nhà trường là bộ đỡ-Gia đình là điểm tựa-Xã hội là nền tảng*”.

- Chỉ đạo toàn trường tập trung thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GDĐT. Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục; Kế hoạch số 3849/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng và Kế hoạch số 45/UBND-VHXXH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân xã về triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 – 2026 của ngành giáo dục xã Tiên Minh.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại các nhà trường; thực hiện đầy đủ việc nhập liệu, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học qua việc xây dựng, tổ chức thực hiện KHGDNT.

- Nhà trường thực hiện quyền tự chủ để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn phải thực hiện dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của GV bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Phân công phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tập trung đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn trong trường, cụm trường. Thực hiện nghiêm túc việc dự giờ, trao đổi, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch giáo dục các môn, đảm bảo phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả hồ sơ chuyên môn điện tử. Sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Nghiêm túc thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng, ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kỳ hình thức. Tuyên truyền vận động học sinh, cha mẹ người học có ý thức sử dụng, bảo quản sách giáo khoa để tái sử dụng cho nhiều năm học. Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để sách tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển, đảo, truyền thống văn hóa, thuần phong mỹ tục Việt Nam vào sử dụng và dạy học.

- Nhà trường sẵn sàng tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nếu phát sinh.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, ban giám hiệu chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành, của trường, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ cán bộ, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Cử giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng. Hướng dẫn HS tham gia các kỳ thi do cụm xã, thành phố tổ chức có sự thay đổi về hình thức thi.

- Tăng cường ôn tập, tham gia thi HSG các môn văn hóa lớp 9, kỳ thi Toán, Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh và các cuộc thi trực tuyến, giao lưu, các cuộc thi không có sự phối hợp của ngành.

- Thực hiện tốt công tác công khai trong trường học, công tác thu chi tài chính và dân chủ trong nhà trường.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp

- Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp, chương trình dạy học liên kết giáo dục KNS, ngoại ngữ, tiếng Anh có yếu tố GV nước ngoài.

3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua

Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2025 - 2030 và các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại”; “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”; “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Bình dân học vụ số”.

Nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp “kỷ luật tích cực” để rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường, thầy cô, bạn bè và cộng đồng. Đảm bảo thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng học sinh, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan tỏa trong cộng đồng.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Đẩy mạnh truyền thông về mô hình mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong giáo dục. Chủ động cung cấp thông tin cho tích cực, kịp thời phản bác các luận điệu sai trái, thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông, báo chí để lan tỏa kết quả, thành tựu của trường; đồng thời tiếp thu các ý kiến phản ánh, góp ý từ dư luận xã hội để kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng công tác quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

- Khuyến khích giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ

các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Chế độ báo cáo

- Chấp hành tốt chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ nội dung, đúng cấu trúc; thông tin, số liệu cập nhật rõ ràng, chính xác và đúng thời hạn theo quy định.

- Phó hiệu trưởng, các đoàn thể, tổ chuyên môn nộp báo cáo đánh giá kết quả tháng và triển khai nhiệm vụ tháng vào ngày 29,30 hàng tháng về Hiệu trưởng để theo dõi, lãnh đạo.

D. NHỮNG CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM HỌC 2025- 2026

- Chỉ tiêu về kết quả rèn luyện:

Tổng số học sinh	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
757	605	80.0	92	12.2	55	7.2	5	0.6

- Chỉ tiêu về kết quả học tập:

Tổng số học sinh	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
757	182	24.0	350	46.2	200	26.4	25	3.4

- Duy trì sĩ số học sinh. Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 2 học sinh.

- Điểm thi vào lớp 10 THPT năm học 2026 – 2027: Phần đầu kết quả thi xếp thứ 2/3 trường THCS trong xã, xếp thứ 5/17 trường THCS trong cụm I.

- Số học sinh giỏi các cấp:

+ Cấp quốc gia: 10 giải.

+ Cấp thành phố: 45.

- Kết quả thi khảo sát cuối năm:

+ Môn Toán vị trí top 5/17.

+ Môn Ngữ văn vị trí top 5/17.

+ Bài thi tổ hợp vị trí top 6/17.

+ Xếp loại chung vị trí chất lượng top 6/17.

- Chỉ tiêu cụ thể đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, giáo viên, nhân viên:

+ Giáo viên dạy giỏi cấp xã (hoặc được bảo lưu): 10 - 11 đồng chí.

+ Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 6 - 7 đồng chí.

+ Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10-15 đồng chí.

+ Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố: 01 đồng chí.

+ Đạt danh hiệu lao động tiên tiến từ 80% trở lên.

- Liên đội mạnh cấp thành phố.

- Chi đoàn xuất sắc cấp xã.

- Tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
- + Đánh giá giáo viên theo chuẩn.

	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Số lượng	30	5	2	

- + Xếp loại viên chức, người lao động

	Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
Tỷ lệ %	19.0%	80.9%	4.7%	
Số lượng	8	34	2	

- Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào cuối năm học 2028-2029.
- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

E. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- UBND xã cần có kế hoạch đầu tư công cho xây dựng, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, công trình phụ trợ cho trường theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia.
- Địa phương cần giao đủ số biên chế GV còn thiếu và nhân viên thiết bị để trường đủ vị trí việc làm theo Đề án đã báo cáo.
- Địa phương cần chi trả kịp thời kinh phí cho giáo viên dạy thừa giờ, ôn thi vào lớp 10, ôn tập HSG, ôn tập học sinh chưa đạt theo quy định về dạy thêm học thêm tại Thông tư số 29/2024.

Trên đây là báo cáo kết quả năm học 2024-2025, triển khai nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025-2026. Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận, đoàn thể, giáo viên xây dựng kế hoạch, triển khai toàn diện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, liên hệ về Hiệu trưởng nhà trường để kịp thời bổ sung giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH;
- Hội nghị CBVCNLD;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Văn Thuần

